

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu sau nạo vét duy tu Kervella, Mũi L'est, Propontis, P71-ĐT83, Vũng quay tàu VQ02 thuộc công trình Nạo vét duy tu luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu năm 2022

HCM - 67 - 2023

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh

Tên luồng: Luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu

Đoạn luồng: Các đoạn cạn Kervella, Mũi L'Est, Propontis, P71-ĐT83, Vũng quay tàu VQ02.

Căn cứ Báo cáo kết quả khảo sát địa hình công trình nạo vét duy tu luồng hàng hải Sài Gòn- Vũng Tàu năm 2022 kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu NT.KER_2312; NT.ML_2312_01 đến NT.ML_2312_03; NT.PRO_2312; NT.P71-ĐT83_2312_01 đến NT.P71-ĐT83_2312_07; NT.VQ2_2312, tỷ lệ 1/2.000 do Xí nghiệp khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc và hoàn thành tháng 12/2023.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải thiết kế nạo vét duy tu Kervella, Mũi L'est, Propontis, P71-ĐT83, vũng quay tàu VQ02 thuộc luồng hàng hải Sài Gòn- Vũng Tàu được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), bề rộng đáy luồng 150 m, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” như sau:

1. Khu vực Kervella:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “28” – 240 m đến phao BHHH số “28” - 40 m, chiều dài khoảng 200 m, độ sâu đạt 8,5 m.

2. Khu vực Mũi L'est:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “34” – 70 m đến phao BHHH số “34” + 210 m, chiều dài khoảng 280 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “35” - 70 m đến phao BHHH số “37”, chiều dài khoảng 663 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “37” + 620 m đến đăng tiêu BHHH số “42”, chiều dài khoảng 1,26 km, độ sâu đạt 8,5 m.

3. Khu vực Propontis:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “44” - 50 m đến phao BHHH số “44” + 470 m, chiều dài khoảng 520 m, độ sâu đạt 8,5 m.

4. Khu vực P71-ĐT83:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “71” + 490 m đến đăng tiêu BHHH số “75” + 100 m, chiều dài khoảng 1,62 km, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “75” + 450 m đến phao BHHH số “66” - 364 m, chiều dài khoảng 1,47 km, độ sâu đạt 8,5 m.



- Đoạn luồng từ phao BHHH số “66” - 50 m đến phao BHHH số “79” - 283 m, chiều dài khoảng 452 m, độ sâu đạt 8,5 m.
- Đoạn luồng từ phao BHHH số “79” + 214 m đến phao BHHH số “79” + 432 m, chiều dài khoảng 218 m, độ sâu đạt 8,5 m.
- Đoạn luồng từ phao BHHH số “81” + 394 m đến đăng tiêu BHHH số “68”, chiều dài khoảng 352 m, độ sâu đạt 8,5 m.

5. Vũng quay tàu VQ02 (khu nước tại khu vực đối diện kênh Tẻ): là 1/2 đường tròn có đường kính 480 m, độ sâu đạt 8,5 m

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu căn cứ thông báo hàng hải độ sâu các đoạn cạn đã hoàn thành nạo vét duy tu nêu trên để có biện pháp hành hải an toàn và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV 1;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BDATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Lộc}

Danh sách nơi nhận kèm theo:

- | | |
|---|---|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 11 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) |
| 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển | 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển |
| 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO) |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP) | 16 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 17 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 18 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 19 Trường Cao đẳng Hàng hải II |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 20 Cty CP Cảng Sài Gòn |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 21 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 22 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 23 Cty Phương Nam - Bộ Quốc phòng |
| 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 24 Bộ đội Biên phòng TP.HCM |
| 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 25 Bộ đội Biên phòng tỉnh BR-VT |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 26 Sở Giao thông vận tải TP.HCM |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines | 27 Sở Giao thông vận tải tỉnh BR-VT |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 28 Sở NN&PTNT TP.HCM |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | 29 Sở NN&PTNT tỉnh BR-VT |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | 30 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | 31 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | 32 Liên danh TVGS HHTCC-TLC |
| 10 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitraschart) | 33 Liên danh Song Thương – Minh Hằng - Tường Vy – Sao Mai |

TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Thế Hùng

